

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN BỐ TRẠCH  
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 61/2021/HSST  
Ngày 28 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH**

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Quốc Tân  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Đình Vang và bà Nguyễn Thùy Hương.
- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Hồng Thắm, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch.
- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa:** Ông Trần Cẩm Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 59/2021/TLST-HS ngày 12 tháng 8 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2021/QĐXXST-HS ngày 23/8/2021; Thông báo hoãn phiên tòa số 06/2021/TBTA-HS ngày 25/8/2021 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn H, tên gọi khác: Cóc; sinh ngày 05 tháng 5 năm 1998 tại huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình. Nơi cư trú: thôn Đại Nam 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ng (đã chết) và bà Dương Thị Nh; có vợ Dương Thị Mỹ H và có 01 người con; quá trình nhân thân: tại Bản án số 06/2018/HSST ngày 14/3/2018 của Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch xử phạt bị cáo 12 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội trộm cắp tài sản, bị cáo đã chấp hành xong hình phạt; tiền sự, tiền án: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 10/6/2021 cho đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Chị Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1973; địa chỉ: TDP D, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.
- **Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:**
  - + Anh Mai Văn Th, sinh năm 1996; trú tại: thôn Đại Nam 3, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, có mặt.
  - + Anh Nguyễn Xuân H, sinh năm 1998; trú tại: xóm 14, thôn Ph, xã Đ, huyện B, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

## **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ ngày 16/5/2021, Nguyễn Văn H đi bộ đến nhà bà Nguyễn Thị Kh thì nhìn thấy trong nhà tắt điện, H đi vào nhà kho thấy 01 xe mô tô Honda Vision, màu sơn đỏ nâu đen, BKS 73F1-458.27, chìa khóa vẫn cắm ở trên xe, H dắt xe ra đến cổng chính của nhà rồi nổ máy điều khiển xe mô tô trộm cắp được đến cầu Phường Bún thuộc tiểu khu 4, thị trấn Hoàn Lão, huyện Bố Trạch thì dừng lại, kiểm tra trong cốp xe có giấy đăng ký xe và các giấy tờ tùy thân khác mang tên Nguyễn Thị Kh. H gọi cho Mai Văn Th để hỏi chỗ cầm cố, H nói với Th xe của bạn nhờ đi cầm. Th đồng ý rồi đưa H đến gặp Nguyễn Xuân H đang làm việc ở gara ô tô Ngọc Linh thuộc thôn 4, xã Trung Trạch, huyện Bố Trạch để cầm cố xe. Khi gặp, H nói cho mượn tiền chứ không có dịch vụ cầm cố xe, H cho H mượn 16.000.000 đồng và H gửi lại chiếc xe mô tô tại đây.

Tại Bản kết luận định giá số 32/KL-HĐĐGTS ngày 20/5/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Bố Trạch kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, loại xe VISION màu sơn đỏ nâu đen, BKS 73F1-458.27 trị giá 27.200.000 đồng

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ và đã xử lý trả lại cho bị hại Nguyễn Thị Kh: 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA VISION màu sơn đỏ nâu đen, BKS 73F1-458.27; 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, 01 sổ hộ khẩu, 01 giấy phép lái xe mô tô, 01 chứng minh nhân dân tất cả đều mang tên Nguyễn Thị Kh; 01 thẻ bảo hiểm y tế, 01 chứng minh nhân dân mang tên Nguyễn Văn Tứ.

Trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị Kh đã nhận lại tài sản và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân H được bị cáo hoàn trả lại số tiền 16.000.000 đồng đã mượn nên không ai có yêu cầu gì thêm.

Tại bản cáo trạng số: 58/CT-VKSBT ngày 11/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án; về hình phạt bổ sung: đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: đề nghị không xem xét; về án phí và quyền kháng cáo: đề nghị tuyên theo quy định của pháp luật.

Bị hại Nguyễn Thị Kh có ý kiến: Tài sản bị mất đã được nhận lại nên không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo có con còn nhỏ và gia đình còn khó khăn.

Bị cáo Nguyễn Văn H nhất trí như quan điểm luận tội của Kiểm sát viên về tội danh, các điều khoản áp dụng. Bị cáo rất ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không tái phạm nữa. Vì vậy, mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng các quy định pháp luật về tố tụng.

Việc người người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Xuân H vắng mặt tại phiên tòa, xét thấy trong quá trình điều tra giải quyết vụ án, đã thu thập được lời khai của người này, nên sự vắng mặt của họ không làm ảnh hưởng đến việc xét xử. Do đó, căn cứ khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử đối với vụ án.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ quá trình trình thực hiện hành vi phạm tội đúng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách đã truy tố. Xét lời khai của bị cáo là phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có cơ sở xác định: Xuất phát từ động cơ háms lợi và ý thức coi thường pháp luật, Nguyễn Văn H đã lén lút lấy trộm của bà Nguyễn Thị Kh 01 chiếc xe mô tô Honda Vision có trị giá là 27.200.000 đồng. Hành vi nêu trên của bị cáo H đã đủ yếu tố để cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bồ Trách truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng như trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng các quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, hậu quả, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo thấy: năm 2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Bồ Trách xử phạt 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”, bị cáo vừa mới chấp hành xong thời gian thử thách, đáng lẽ bị cáo phải lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân để tích cực rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, trở thành người có ích cho gia đình và xã hội nhưng bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội một cách liêu lĩnh. Qua đó cho thấy bị cáo là một đối tượng nguy hiểm, sẵn sàng phạm tội khi có điều kiện. Vì vậy, cần chấp nhận mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe phòng ngừa chung. Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tại phiên tòa bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cần xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có việc làm, thu nhập không ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo như ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại tài sản bị mất trộm, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã được bị cáo hoàn trả lại tiền, cho

đến phiên tòa hôm nay không ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét về phần dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại tài sản mà bị cáo đã chiếm đoạt cho chủ sở hữu là phù hợp với quy định của pháp luật. Cho đến phiên tòa hôm nay không ai có ý kiến, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí và quyền kháng cáo: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước

Bị cáo, bị hại, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[8] Liên quan trong vụ án có hành vi của Mai Văn Th đã dẫn Nguyễn Văn H đến gặp Nguyễn Xuân H với mục đích để cầm cố tài sản và hành vi Nguyễn Xuân H đã cất giữ tài sản mà Nguyễn Văn H trộm cắp. Tuy nhiên cả Th và H đều không biết tài sản trên là do Nguyễn Văn H trộm cắp mà có nên không có cơ sở để xử lý.

*Vì các lẽ trên.*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Văn H.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Không xem xét.

5. Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn H phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi liên quan Mai Văn Th có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Xuân H vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc ngày niêm yết công khai bản án.

### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện Bố Trạch;
- VKSND huyện Bố Trạch;
- THADS huyện Bố Trạch;
- Bị cáo, người TGT;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(đã ký)

**Đỗ Quốc Tân**